BỘ CÔNG AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 99 /2025/TT-BCA	*Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2025*

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2021/TT-BCA ngày 11 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về tuyển sinh trong Công an nhân dân

Căn cứ Nghị định số 02/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Căn cứ Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Cảnh sát cơ động; Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quy định về chính sách đối với lực lượng Cảnh vệ và công tác cảnh vệ; Nghị định số 02/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Đào tạo;

Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2021/TT-BCA ngày 11 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về tuyển sinh trong Công an nhân dân.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2021/TT-BCA ngày 11 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về tuyển sinh trong Công an nhân dân

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:

"Điều 4. Đối tượng, điều kiện dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ

1. Đối tượng

a) Cán bộ quản lý giáo dục, giảng viên, giáo viên, nghiên cứu viên trường Công an nhân dân;

b) Lãnh đạo cấp phòng và tương đương trở lên; hoặc cán bộ quy hoạch lãnh đạo cấp phòng và tương đương trở lên thuộc Công an đơn vị, địa phương;

c) Cán bộ có chức danh cao cấp hoặc tương đương theo quy định của Bộ Công an.

2. Điều kiện

Người dự tuyển phải bảo đảm các điều kiện theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ và các điều kiện sau:

a) Tính đến năm dự tuyển không quá 50 tuổi;

b) Có thời gian công tác thực tế từ 24 tháng trở lên (không tính thời gian học chương trình đào tạo các trình độ trong Công an nhân dân, thời gian tạm tuyển, thời gian tham gia nghĩa vụ Công an nhân dân);

c) Có bằng thạc sĩ hoặc có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên thuộc ngành phù hợp với ngành đào tạo trình độ tiến sĩ;

d) Phân loại cán bộ đạt mức "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên trong năm liền trước với năm dự tuyển.".

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:

"Điều 5. Đối tượng, điều kiện dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ

1. Đối tượng

a) Cán bộ quản lý giáo dục, giảng viên, giáo viên trường Công an nhân dân;

b) Chỉ huy cấp đội và tương đương trở lên hoặc cán bộ quy hoạch lãnh đạo, chỉ huy từ cấp đội và tương đương trở lên thuộc Công an các đơn vị, địa phương;

c) Cán bộ có chức danh từ chuyên viên, nghiên cứu viên trở lên; cán bộ tình báo đã được bổ nhiệm chức danh Tình báo viên sơ cấp trở lên. Cán bộ của Bộ Quốc phòng có ngạch chức danh từ trợ lý hoặc tương đương trở lên;

d) Cán bộ có chức danh khác theo quy định tại Thông tư số 78/2021/TT-BCA ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định tiêu chuẩn chức danh của sĩ quan, hạ sĩ quan Công an nhân dân từ trung cấp hoặc tương đương trở lên.

2. Điều kiện

Người dự tuyển ngoài bảo đảm các điều kiện theo quy định của pháp luật và của Bộ Giáo dục và Đào tạo phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Tính đến năm dự tuyển không quá 45 tuổi;

b) Có bằng tốt nghiệp đại học thuộc ngành phù hợp với ngành đào tạo trình độ thạc sĩ;

c) Có thời gian công tác thực tế từ 24 tháng trở lên (không tính thời gian học chương trình đào tạo các trình độ trong Công an nhân dân, thời gian tạm tuyển, thời gian tham gia nghĩa vụ Công an nhân dân).

Trường hợp thuộc điểm a khoản 1 Điều này có thời gian công tác thực tế từ 12 tháng trở lên;

d) Xếp loại cán bộ đạt mức "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên trong năm liền trước với năm dự tuyển.".

3. Sửa đổi, bổ sung điểm d và g khoản 2 Điều 6 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm d như sau:

"d) Đối tượng thuộc điểm a khoản 1 Điều này và công dân thuộc đối tượng chính sách ưu tiên 01 Nhóm UT1 tại Phụ lục II Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục mầm non (sửa đổi, bổ sung năm 2025), trong những năm học trung học phổ thông hoặc tương đương có kết quả học tập từ mức "Đạt" trở lên (theo kết luận học bạ);

Đối tượng thuộc các điểm b, c và d khoản 1 Điều này trong những năm học trung học phổ thông hoặc tương đương có kết quả học tập từ mức "Khá" trở lên (theo kết luận học bạ);

Đối tượng thuộc các điểm b và c khoản 1 Điều này và đối tượng là người dân tộc thiểu số từng môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào trường Công an nhân dân trong những năm học trung học phổ thông hoặc tương đương đạt từ 6.5 điểm trở lên;

Đối tượng thuộc điểm d khoản 1 Điều này từng môn thuộc tổ hợp xét tuyển vào trường Công an nhân dân trong những năm học trung học phổ thông hoặc tương đương đạt từ 7.0 điểm trở lên;";

b) Sửa đổi, bổ sung điểm g như sau:

"g) Đủ sức khỏe tuyển vào Công an nhân dân theo quy định tại Thông tư số 62/2023/TT-BCA ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về tiêu chuẩn sức khỏe đặc thù và khám sức khỏe đối với lực lượng Công an nhân dân;".

4. Sửa đổi, bổ sung điểm b và c khoản 2 Điều 8 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm b như sau:

"b) Đối tượng thuộc điểm a khoản 1 Điều này có thời gian công tác thực tế từ 36 tháng trở lên tính đến tháng thi tuyển (không tính thời gian tạm tuyển); Đối tượng là hạ sĩ quan nghĩa vụ hết thời hạn tại ngũ trong Công an nhân dân, có quyết định chuyển sang chế độ phục vụ chuyên nghiệp thì không áp dụng điều kiện thời gian thực tế công tác;";

b) Sửa đổi, bổ sung điểm c như sau:

"c) Đối tượng thuộc điểm b khoản 1 Điều này có thời gian công tác từ 10 năm trở lên tính đến tháng dự tuyển (bao gồm cả thời gian thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân, thời gian tạm tuyển);".

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 10 như sau:

"2. Điều kiện

Người dự tuyển ngoài bảo đảm các điều kiện theo quy định của pháp luật và của Bộ Giáo dục và Đào tạo phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Tính đến năm dự tuyển không quá 45 tuổi;

b) Phân loại cán bộ đạt mức "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên trong năm liền trước năm dự tuyển (trừ trường hợp cán bộ mới tuyển chọn vào Công an nhân dân hoặc hạ sĩ quan nghĩa vụ hết thời hạn tại ngũ trong Công an nhân dân, có quyết định chuyển sang chế độ phục vụ chuyên nghiệp trong năm dự tuyển).".

6. Sửa đổi, bổ sung điểm d và e khoản 2 Điều 13 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm d như sau:

"d) Đủ sức khỏe tuyển vào Công an nhân dân theo quy định tại Thông tư số 62/2023/TT-BCA;";

b) Sửa đổi, bổ sung điểm e như sau:

"e) Học trung học cơ sở liên tục và tốt nghiệp trung học cơ sở tại trường đóng tại các thôn, xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo quy định của pháp luật (trừ trường hợp tại xã nơi thường trú không có trường trung học cơ sở) hoặc tại trường dân tộc nội trú;".

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 15 như sau:

"1. Cục Tổ chức cán bộ tham mưu Bộ trưởng Bộ Công an ban hành chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo cán bộ hàng năm, trung hạn, dài hạn.".

8. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 18 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 như sau:

"c) Ủy viên: Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ hoặc tương đương, Phó Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ hoặc tương đương phụ trách công tác tuyển sinh đào tạo, đại diện lãnh đạo đơn vị sử dụng hạ sĩ quan nghĩa vụ;";

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

"2. Chủ tịch Hội đồng sơ tuyển ra quyết định thành lập, quy định nhiệm vụ, quyền hạn Ban khám sức khỏe sơ tuyển. Thành phần Ban khám sức khỏe sơ tuyển thực hiện theo quy định tại Thông tư số 62/2023/TT-BCA.".

9. Sửa đổi, bổ sung điểm b, điểm đ khoản 3 và khoản 4 Điều 30 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 3 như sau:

"b) Hồ sơ gốc của cán bộ (trừ đối tượng đào tạo trình độ tiến sĩ, đào tạo trình độ thạc sĩ);";

b) Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 3 như sau:

"đ) Giấy thu hồi biển hiệu, cấp hàm và chứng minh Công an nhân dân do Thủ trưởng đơn vị công tác xác nhận (trừ đối tượng đào tạo trình độ tiến sĩ, đào tạo trình độ thạc sĩ);";

c) Sửa đổi, bổ sung khoản 4 như sau:

"4. Hồ sơ nhập học đối với cán bộ trúng tuyển hình thức đào tạo vừa làm vừa học gồm các tài liệu quy định tại các điểm h, k, m, n, o khoản 2 và các điểm a, d khoản 3 Điều này.".

10. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 31 như sau:

"2. Khám phúc tra sức khỏe tuyển sinh tuyển mới thực hiện theo quy định tại Thông tư số 62/2023/TT-BCA.".

11. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 32 như sau:

"3. Hội đồng tuyển sinh chịu trách nhiệm tham mưu cho Giám đốc, Hiệu trưởng trường Công an nhân dân ra quyết định phân ngành, chuyên ngành đào tạo theo tiêu chí và quy định của Bộ Công an, gửi về Cục Đào tạo để theo dõi, quản lý.".

12. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 34 như sau:

"1. Cục Đào tạo chịu trách nhiệm xây dựng phần mềm tuyển sinh Công an nhân dân phù hợp với yêu cầu tuyển sinh Công an nhân dân, liên kết giữa Công an nơi sơ tuyển, trường Công an nhân dân, Cục Đào tạo với phần mềm của Bộ Giáo dục và Đào tạo; chuyển giao phần mềm cho Công an nơi sơ tuyển và trường Công an nhân dân sử dụng; quản lý và chia sẻ các dữ liệu dùng chung về tuyển sinh trong Công an nhân dân.".

13. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 38 như sau:

"2. Tổng kết, đánh giá việc tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh trong Công an nhân dân; tham mưu báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định đối tượng, tiêu chuẩn dự tuyển, xét tuyển vào trường Công an nhân dân đối với trường hợp cụ thể để đáp ứng yêu cầu công tác, tạo nguồn nhân lực thực hiện nhiệm vụ; đề xuất báo cáo lãnh đạo Bộ Công an những vấn đề phát sinh ngoài quy định tại Thông tư này và thực hiện các nhiệm vụ tuyển sinh khác do Bộ trưởng giao.".

Điều 2. Thay thế, bãi bỏ một số cụm từ, điểm của Thông tư số 50/2021/TT-BCA ngày 11 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về tuyển sinh trong Công an nhân dân

1. Thay thế cụm từ "Công an cấp huyện" bằng cụm từ "Công an cấp xã" tại khoản 2 Điều 16, khoản 3 Điều 17.

2. Thay thế cụm từ "bệnh viện đa khoa cấp huyện" bằng cụm từ "bệnh viện đa khoa cấp tỉnh" tại điểm d khoản 1 Điều 19.

3. Bãi bỏ cụm từ: "Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội" tại khoản 1 Điều 23, khoản 1 Điều 26, khoản 2 Điều 26, khoản 1 Điều 38, khoản 2 Điều 39;

4. Bãi bỏ điểm đ khoản 12 Điều 19.

5. Bãi bỏ khoản 2 Điều 27.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ, Giám đốc học viện, Hiệu trưởng trường Công an nhân dân; Giám đốc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Cục trưởng Cục Đào tạo có trách nhiệm giúp Bộ trưởng Bộ Công an kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Thông tư này.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06 tháng 01 năm 2026.

2. Những văn bản quy phạm được viện dẫn trong Thông tư này được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới thì những nội dung liên quan đến Thông tư này cũng sẽ được thay đổi theo các văn bản được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới./.

Nơi nhận:
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để phối hợp);
- Các đồng chí Thứ trưởng Bộ Công an (để chỉ đạo);
- Các học viện, trường Công an nhân dân và Công an các đơn vị, địa phương (để thực hiện);
- Lưu: VT, V03, X02(P2).

BỘ TRƯỞNG

Đại tướng Lương Tam Quang